

Số: 153 /MTB-TCKT  
V/v: Công bố thông tin ký hợp đồng  
kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí
  - Mã chứng khoán: PVM
  - Địa chỉ: Số 8 Tràng Thi, P.Hàng Trống, Q.Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội
  - Điện thoại: 024.38260344 Fax: 024.38254050
  - Email: [pvm@pvmachino.vn](mailto:pvm@pvmachino.vn)

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 27/06/2024, Công ty cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí đã ký hợp đồng kiểm toán số 270624.003/HĐTC.KT2 ngày 27/06/2024 với Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về việc soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2024 và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

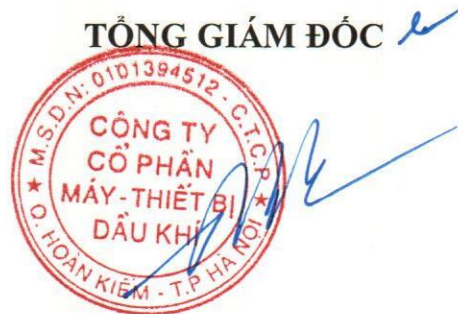
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 27/06/2024 tại đường dẫn: <http://www.pvmachino.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS (đề b/c);
- Lưu: VT, TCKT.



**Phạm Văn Hiệp**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ**

Số: 270624.003/HĐTC.KT2

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Kiểm toán Độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011;

Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;

Căn cứ vào Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán và Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện;

Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 600 Lưu ý khi kiểm toán Báo cáo tài chính Tập đoàn (kể cả công việc của Kiểm toán viên đơn vị thành viên);

Căn cứ vào yêu cầu của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu Khí và khả năng đáp ứng của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Căn cứ vào biên bản thương thảo hợp đồng.

*Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2024, Hợp đồng này được lập tại Hà Nội, bởi và giữa (“các Bên”):*

**BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ**

**Đại diện là: Phạm Thị Mỹ Hường**

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Giấy ủy quyền số 146/UQ/MTB-TCKT ngày 21 tháng 06 năm 2024 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí

Điện thoại: 84 24 38260344

Fax: 84 24 38254050

Địa chỉ trụ sở: Số 8 Tràng Thi, P.Hàng Trống, Q.Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội

Tài khoản ngân hàng: 12110000349999

Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Hai Bà Trưng

Mã số thuế: 0101394512



## **BÊN B: CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC**

**Đại diện là: Ông Vũ Xuân Biễn**

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số 020124.010/UQ.TH ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Điện thoại: (84-24) 3 8241 990 Fax: (84-24) 3 8253 973

Địa chỉ: 01 Lê Phụng Hiểu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tài khoản ngân hàng: 2111073303.

Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội.

Mã số thuế: 01 00 1111 05.

### **Điều 1: Nội dung dịch vụ**

Bên B đồng ý cung cấp dịch vụ cho Bên A như sau:

Soát xét báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024 của công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày các báo cáo tài chính được kiểm toán bao gồm: Bảng Cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính.

Kiểm toán báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày các báo cáo tài chính bao gồm: Bảng Cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính.

### **Điều 2: Trách nhiệm của các Bên**

#### **2.1. Trách nhiệm của Bên A:**

Cuộc kiểm toán và soát xét của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

2.1.1. Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;

2.1.2. Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;

2.1.3. Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:

a. Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Tổng Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác, kể cả thông tin của đơn vị thành viên, bao gồm các tài liệu, hồ sơ kiểm toán có liên quan mà bên B yêu cầu;

b. Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Tổng Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán và soát xét;

c. Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán và soát xét. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán và soát xét;

d. Quyền tiếp cận, trao đổi thông tin không hạn chế đối với các kiểm toán viên đơn vị thành viên. Bên B được phép thực hiện hoặc yêu cầu kiểm toán viên đơn vị thành viên thực hiện kiểm toán hoặc soát xét thông tin tài chính hoặc báo cáo tài chính của các đơn vị thành viên;

Ban Tổng Giám đốc hoặc/và Ban quản trị của bên A (nếu phù hợp) có trách nhiệm cung cấp cho bên B văn bản giải trình về các thông tin đã cung cấp cho bên B trong quá trình kiểm toán và soát xét thông qua “Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc/Ban quản trị”. Đây là một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán và soát xét cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính được kiểm toán, soát xét.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và soát xét và các phí khác (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.

**Công bố báo cáo soát xét, báo cáo kiểm toán và báo cáo tài chính đã được soát xét, kiểm toán:**

Trong trường hợp Bên A dự định phát hành báo cáo soát xét, báo cáo kiểm toán của Bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu có các thông tin về báo cáo tài chính đã được soát xét hoặc kiểm toán, Bên A cam kết sẽ đính kèm báo cáo soát xét hoặc báo cáo kiểm toán với các tài liệu đó và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của Bên B bằng văn bản.

## **2.2. Trách nhiệm của Bên B:**

### ***Trách nhiệm của bên B với công việc kiểm toán:***

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán và soát xét để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán và soát xét đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

### ***Trách nhiệm của bên B với công việc soát xét:***

Bên B sẽ thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện với mục đích tạo cơ sở để Bên B báo cáo xem liệu Bên B có nhận thấy vấn đề gì khiến Bên B cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đã không được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ hay không.

Công việc soát xét của Bên B bao gồm các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là đối với những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính, kế toán, và áp dụng các thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác và thông thường không

bao gồm việc chứng thực các thông tin thu thập được. Phạm vi công việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ về cơ bản hẹp hơn phạm vi của một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam nhằm đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính. Do đó, Bên B không đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính giữa niên độ được soát xét.

Dịch vụ soát xét thông tin tài chính giữa niên độ không nhằm cung cấp sự đảm bảo rằng Bên B sẽ có thể nhận biết được toàn bộ các vấn đề trọng yếu chỉ có thể xác định được bằng một cuộc kiểm toán. Ngoài ra, công việc soát xét của bên B không được xem là căn cứ nhằm phát hiện các gian lận, nhầm lẫn hay các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo cho Bên A về bất kỳ vấn đề trọng yếu nào mà Bên B phát hiện được.

### **Trách nhiệm chung của bên B với công việc kiểm toán và soát xét:**

Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán và soát xét, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán và soát xét.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán và soát xét theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận bằng văn bản các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán và soát xét. Theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến hoặc kết luận của mình về báo cáo tài chính của bên A.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán và soát xét phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về những khiếm khuyết trọng yếu trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính.

### **Điều 3: Báo cáo**

#### **Báo cáo kiểm toán:**

Sau khi kết thúc cuộc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp:

(i) 08 (tám) bộ Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của bên A đã được kiểm toán bằng tiếng Việt, được lập phù hợp với các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Bên A giữ 06 bộ, Bên B giữ 02 bộ.

(ii) 08 (tám) bộ Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của bên A đã được kiểm toán bằng tiếng Việt, được lập phù hợp với các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Bên A giữ 06 bộ, Bên B giữ 02 bộ.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

#### **Báo cáo soát xét báo cáo tài chính:**

Sau khi kết thúc cuộc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp:

(iii) 08 (tám) bộ báo cáo soát xét về báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024 của Bên A đã được soát xét bằng tiếng Việt. Bên A giữ 06 bộ, Bên B giữ 02 bộ.

(iv) 08 (tám) bộ báo cáo soát xét về báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024 của Bên A đã được soát xét bằng tiếng Việt. Bên A giữ 06 bộ, Bên B giữ 02 bộ.

Báo cáo soát xét sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, pháp luật và quy định có liên quan.

### **Điều 4: Thời gian thực hiện kiểm toán**

Bên B dự tính sẽ lập kế hoạch thực hiện kiểm toán, trên cơ sở phạm vi thống nhất tại Điều 1 của Hợp đồng này nhằm đảm bảo thời gian như dưới:

- Đối với soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2024: Hoàn thành chậm nhất ngày 15/8/2024

- Đối với kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024: Hoàn thành chậm nhất ngày 15/03/2025.

## **Điều 5: Phí dịch vụ và phương thức thanh toán**

### **Phí dịch vụ:**

Tổng phí dịch vụ của Bên B cho các dịch vụ nêu tại Điều I của hợp đồng: **200.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm triệu đồng chẵn).**

Phí dịch vụ đã bao gồm toàn bộ chi phí của bên B và chưa bao gồm thuế GTGT.

### **Phương thức thanh toán:**

<b>Các đợt thanh toán</b>	<b>Tỷ lệ thanh toán (%/Giá trị hợp đồng)</b>	<b>Thời điểm xuất hóa đơn</b>	<b>Giá trị xuất hóa đơn (%/Giá trị hợp đồng)</b>
Trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát hành báo cáo soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2024	50%	Tại ngày phát hành báo cáo soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2024	50%
Trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát hành báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	50%	Tại ngày phát hành báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	50%

Phí dịch vụ sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của Bên B bằng Đồng Việt Nam.

## **Điều 6: Các dịch vụ khác**

Các dịch vụ khác cung cấp ngoài các dịch vụ được nêu tại Điều 1 sẽ được tính riêng. Trong trường hợp nếu Bên A cần Bên B cung cấp dịch vụ khác liên quan đến dịch vụ kiểm toán, nội dung các dịch vụ này sẽ được Bên A và Bên B thỏa thuận thống nhất bằng văn bản. Trên cơ sở thỏa thuận của Bên A và Bên B, các dịch vụ không liên quan đến dịch vụ kiểm toán sẽ được trình bày trong một hợp đồng riêng.

## **Điều 7: Cam kết thực hiện**

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản theo địa chỉ trên đây.



Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng hoặc theo Bộ Luật Dân sự nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế do hai bên lựa chọn.

### **Điều 8: Hiệu lực, ngôn ngữ và thời hạn của hợp đồng**

Hợp đồng này là toàn bộ những thỏa thuận giữa Bên A và Bên B và thay thế cho tất cả các thỏa thuận hiện tại và trước đây bằng văn bản hay không bằng văn bản liên quan đến hợp đồng này của hai Bên.

Hợp đồng này thiết lập sự thỏa thuận tổng thể và sự hiểu biết giữa các Bên về các nội dung trong hợp đồng. Mọi thay đổi trong nội dung của Hợp đồng này phải được lập bằng văn bản và chỉ có hiệu lực sau khi được ký bởi đại diện của hai Bên.

Mỗi điều khoản trong Hợp đồng này cấu thành từng điều khoản riêng biệt và độc lập. Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Hợp đồng này bị xem là không có hiệu lực hoặc không thể thi hành được theo phán quyết của tòa án hay cơ quan có đủ quyền hạn pháp lý, thì các điều khoản còn lại của hợp đồng vẫn giữ nguyên giá trị hiệu lực.

Bản Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên. Hợp đồng tự động thanh lý khi các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của mình trong hợp đồng này.

Hợp đồng này được lập thành 06 (sáu) bản bằng ngôn ngữ tiếng Việt có giá trị như nhau, Bên A giữ 04 (bốn) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản.

Thay mặt và đại diện bên A  
**CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Phạm Thị Mỹ Hương**

Thay mặt và đại diện bên B ✓  
**CÔNG TY TNHH  
HÃNG KIỂM TOÁN AASC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Vũ Xuân Biền**

